

Bản án số: **106/2020/HSST**
Ngày: **08/9/2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Khỏe và bà Nguyễn Thị Thùy Liễu

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Phương - Thư ký Tòa án.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đức Tâm - Kiểm sát viên.*

Ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 103/2020/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2020/HSST-QĐ ngày 05 tháng 8 năm 2020; theo các thông báo về việc thay đổi thời gian mở lại phiên tòa của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1977. Nơi đăng ký hộ khẩu và thường trú: Số 33 Đặng Thai M, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1951 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1950; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con út; Có vợ là Nguyễn Thị Thu Y, sinh năm 1979, có 2 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008). Tiền án, tiền sự: Chưa. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/5/2020, chuyển tạm giam từ ngày 22/5/2020 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978;

Cư trú tại: Xã Lâm X, huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Quang;

2. Chị Lê Thị Thu Tr, sinh năm 1987;

Cư trú tại: Khu 2 phường TK, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Nguyễn Thị Thu Y, sinh năm 1979

Cư trú: Số 33 Đặng Thái M, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00 phút ngày 20/5/2020, tại phòng 201 Nhà nghỉ M, thuộc Khu 2, phường TK, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an TP. Hải Dương kiểm tra, thu giữ của Nguyễn Tiến T 01 túi xách màu đen, có dây đeo, kích thước khoảng (30x20x10) cm bên trong có 03 (ba) gói có kích thước (2x3) cm, 01 (một) gói có kích thước (1x2) cm, đều chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa 330ml, 01 Coóng thủy tinh, 01 bật lửa ga, 01 ống hút nhựa. T khai nhận đó là ma túy tổng hợp, mục đích cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của chị Nguyễn Thị H và chị Lê Thị Thu Tr, Sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Khu 2, P. TK, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra đã làm rõ được Nguyễn Tiến T là người sử dụng chất ma túy (loại ma túy tổng hợp) từ năm 2017 đến nay. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/5/2020, T đi xe ôm đến khu vực Bệnh viện L thuộc phường ThB, TP. Hải Dương mua của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 04 (bốn) gói ma túy tổng hợp với giá 700.000đồng và người này cho 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. T cất giấu vào trong túi xách màu đen của T khi nào cần sẽ bỏ ra sử dụng. Sau đó, T đi đến khu vực vườn sinh thái ThB, phường TB, thành phố Hải Dương đón bạn là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978, nơi cư trú: xã Lâm x, huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Quang đến thuê phòng 201 Nhà nghỉ M, thuộc Khu 2, phường TK, thành phố Hải Dương để nói chuyện. Đến khoảng 19h00 phút cùng ngày, khi T và chị H đang ở trong phòng thì bị tổ công tác của Đội CSĐT tội phạm về ma túy - Công an TP. Hải Dương trong khi làm nhiệm vụ kiểm tra phòng 201, thu giữ trên giường 01 (một) túi xách màu đen có dây đeo, kích thước (30x20x10) cm bên trong có 04 (bốn) gói nilon màu trắng đều chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng (trong đó có 03 (ba) gói có kích thước khoảng (2x3) cm, 01 (một) gói có kích thước khoảng (1x2) cm) và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa 330ml, 01 coóng thủy tinh, 01 bật lửa ga, 01 ống hút nhựa.

Tại Kết luận giám định số 226/KLGD- PC09 ngày 23/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Tiến T, gửi đến giám định là Methamphetamine, có khối lượng là: 1,483 gam. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 1,375 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 226/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, 01 túi xách màu đen, 01 chai nước bằng nhựa loại 330ml, 01 Cóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bật lửa ga hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKSTPHD ngày 27/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T từ **21** (Hai mươi một) đến **24** (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 20/5/2020; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 1,375gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 túi xách màu đen, 01 chai nước bằng nhựa loại 330ml, 01 Cóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bật lửa ga; Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định (Bút lục số 28, 36-37), lời khai của những người làm chứng (Bút lục số 55-59, 60-63, 64-65) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h00phút ngày 20/5/2020, tại phòng 201 Nhà nghỉ M, thuộc Khu 2 phường TK, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Tiến T cất giấu trái phép **1,483gam** Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[2] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS). Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 1,375gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong số 226/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; 01 túi xách màu đen; 01 chai nước bằng nhựa loại 330ml, 01 Cống thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bật lửa ga. Xét Methamphetamine là chất cấm lưu hành và các vật dụng trên là dụng cụ sử dụng ma túy và 01 túi xách màu đen là phương tiện phạm tội không còn giá

trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Những vấn đề khác:

- Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tiến T tại khu vực Bệnh viện L thuộc phường ThB, thành phố Hải Dương, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này ở đâu. Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Hải Dương tiếp tục điều tra xác minh, khi nào rõ được nhân thân lai lịch và hành vi vi phạm sẽ xử lý sau.

- Đối với chị Nguyễn Thị H là người đi cùng T nhưng không biết việc T mua, cất giấu ma túy nên Cơ quan CSĐT không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T **21** (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 20/5/2020.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 1,375gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong số 226/KLGD-PC09 được dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01(một) chai nước bằng nhựa loại 330ml, 01(một)

Cóong thủy tinh, 01(một) ống hút nhựa, 01 bật lửa ga; 01 (một) túi xách màu đen có dây đeo có kích thước khoảng (30x20x10)cm. (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 31/7/2020).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tiên T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Tiến T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/9/2020)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam-CA tỉnh Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP Hải Dương
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trương Thị Tố Uyên